

Bản án số: 10/2023/HSST  
Ngày 17 - 02 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Song Lưu

*Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Bích và ông Đoàn Văn Đoan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác Nguyễn Văn P), sinh ngày: 03/5/1994; sinh trú quán: khu 14, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 02, tại Bản án số 36/2019/HS-ST ngày 28/6/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Huỷ hoại tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/5/2020, chưa được xóa án tích. Tại Bản án số 40/2021/HS-ST ngày 19/7/2021, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/2/2022, chưa được xóa án tích; nhân thân: Tại Quyết định số 50/QĐ-XPVPHC ngày 06/5/2014, Công an huyện P xử phạt hành chính: 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Tại Quyết định số 68/QĐ-XPVPHC ngày 14/5/2016, Công an huyện P xử phạt hành chính: 3.750.000đ về hành vi đánh nhau và cố ý làm hư hỏng tài sản. Tại Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2017, Công an huyện P xử phạt hành chính: 750.000đ về hành vi đánh nhau. Tính đến ngày 23/10/2022, L chưa nộp tiền phạt đối với các quyết định xử phạt hành chính nêu trên, tuy nhiên đã quá thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính nên không được tính tiền sự. Tại Quyết định số 86/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2017, Công an huyện P xử phạt hành chính: 1.000.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 10/11/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, có mặt.

Người làm chứng: Chị Lê Thị N, sinh năm 1976; trú tại: thôn C, xã Bình Định, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h00' ngày 23/10/2022, Nguyễn Văn L một mình đi bộ trên đường thuộc thôn K, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên thì gặp 01 người đàn ông (L không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đỏ, không rõ biển kiểm soát, L vẫy xe, hỏi đi nhờ ra khu vực cao tốc Nội Bài - Lào Cai, người này đồng ý. Người này hỏi L: “Có hàng không, chơi chưa”, nghe hỏi vậy, L biết người này cũng là đối tượng nghiện ma túy nên trả lời: “Có hàng đâu mà chơi” ý nói không có ma túy sử dụng. Người này rủ L đến thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc mua ma túy sử dụng. L đồng ý. Khi đến một ngõ nhỏ thuộc thành phố V (L không biết địa chỉ), người này dừng xe, đi bộ cách vị trí xe mô tô khoảng 05 mét gặp một người đàn ông (L nghe thấy người đi cùng L gọi người bán ma túy là T) mua được 02 gói ma túy với giá 300.000đ. Mua được ma túy, người này chở L đến hồ nước gần đó, đưa cho L 01 gói ma túy, còn người này giữ lại 01 gói. L cầm gói ma túy sử dụng một phần bằng hình thức trích vào cơ thể, số ma túy còn lại, L giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc, còn người đi cùng L sử dụng ma túy thế nào, L không biết. Sau khi sử dụng ma túy, L nhờ người này chở đến cao tốc Nội Bài - Lào Cai bắt xe về tỉnh Phú Thọ, người này đồng ý. Khoảng 13h00' cùng ngày, người này chở L đến quán nước ven đường của chị Lê Thị N thuộc thôn C, xã B, huyện Y thì dừng xe bảo L vào quán nước ngồi đợi để người này đi lấy đồ. L hỏi xin người này thuốc lá để hút, người này đồng ý lấy bao thuốc lá ra cầm trên tay thì L rút 01 điếu thuốc hút, người này để bao thuốc lá xuống bàn rồi điều khiển xe đi, L ngồi quán nước đợi. Đúng lúc này, tổ công tác Công an huyện Y đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của L 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc giấy, bên trong đựng chất bột cục màu trắng niêm phong ký hiệu A1, L khai là heroin để L sử dụng, 01 bật lửa gas, 01 xi lanh đã qua sử dụng. Thu giữ tại mặt bàn uống nước 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 04 điếu thuốc lá và 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy, bên trong đựng chất bột cục màu trắng niêm phong ký hiệu A2, L khai bao thuốc lá của người đàn ông đi cùng L, L không biết bên trong bao thuốc lá có ma túy.

Tại Văn bản số 3231/KLGD, ngày 27/10/2022 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1516g (không phải một năm một sáu gam, không kể bao bì) loại heroin. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0671g (không phải không sáu bảy một gam, không kể bao bì) loại heroin.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Nguồn gốc ma túy L tàng trữ ngày 23/10/2022, do người đàn ông cho L đi nhờ đã cho để L sử dụng, L đã sử dụng một phần, phần còn lại bị Công an bắt quả tang.

Đối với số ma túy bên trong bao thuốc lá, L khai của người đàn ông đi cùng L. Chị Lê Thị N, chủ quán nước cũng xác định bao thuốc lá để trên bàn là của người đi cùng L, nên không có căn cứ xác định đó là ma túy của L để buộc L phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy trên.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSYL ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Nguyễn Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Nguyễn Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Nguyễn Văn L từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/10/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng, thể hiện như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/10/2022, tại quán nước của chị Lê Thị N thuộc thôn C, xã B, huyện Y, Công an huyện Y đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên phải của Lợi 01 gói nhỏ ký hiệu A1, kết luận là ma túy loại heroin, có khối lượng 0,1516g, 01 bật lửa gas, 01 xi lanh đã qua sử dụng. Ngoài ra cơ quan điều tra thu giữ tại bàn uống nước 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 04 điếu thuốc lá và 01 gói nhỏ ký hiệu A2, kết luận là ma túy loại heroin, có khối lượng 0,0671g, L khai của người đi cùng L.

[4]. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

*o) Tái phạm nguy hiểm.”*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại phương. Ma túy là một tệ nạn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức,

thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 23/10/2022 của bị cáo thuộc trường hợp là tái phạm nguy hiểm. Mặt khác ngày 23/4/2022, Nguyễn Văn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay vụ án chưa được đưa ra xét xử. Ngoài ra bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan Công an xử phạt hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để cai nghiện ma túy, rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Vì vậy, cần xử phạt mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1124 gam ma túy heroine hoàn trả sau giám định, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 bật lửa gas đã cũ, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 điếu thuốc lá cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 0,0248gam ma túy hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói thu giữ tại bàn uống nước cạnh vị trí bắt giữ Nguyễn Văn L, L khai nhận của người đi cùng L, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ người này nên cần tiếp tục tạm giữ tại cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông cho L đi nhờ, rủ L đi mua ma túy, cho L ma túy sử dụng và để 01 bao thuốc lá Thăng Long (bên trong chứa gói ma túy) trên bàn tại quán nước chị Lê Thị N, L không biết tên, tuổi, địa chỉ người này nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho người đi cùng L tại ngõ nhỏ khu vực Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, do L không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người này, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn L 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/10/2022.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1124 gam ma túy heroine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 bật lửa gas đã cũ, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 điếu thuốc lá.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2023)

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu VP- THAHS - HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Song Lưu**